

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 43 /2004/QĐ-UB

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 8 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH
V/v quy định mức thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô
bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 71/2003/TT-BTC ngày 30/7/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2004/NQ-HĐNDKXIV ngày 26/7/2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn về mức thu một số loại phí trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Xét tờ trình số 644 TT/TC-VG ngày 05-8-2004 của Sở Tài chính v/v thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu phí trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô bị tạm giữ do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông do lực lượng Công an tạm giữ, áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như biểu phí kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Mức thu phí quy định tại Điều 1 là mức thu vào các đối tượng là người sử dụng phương tiện giao thông bị tạm giữ phương tiện do vi phạm pháp luật về trật tự an toàn giao thông.

Đơn vị trực tiếp thu phí được *trích để lại 80%* số phí thu được để trang trải cho việc thuê kho, bãi và phục vụ cho công tác trông giữ phương

n và thu phí. Số phí còn lại (20%) nộp vào ngân sách Nhà nước.

Điều 3. Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện thu và sử dụng phí theo các quy định của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Lạng Sơn và các ngành chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (thiện)
- Văn phòng Chính phủ,
Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp (b/cáo)
- TT Tỉnh uỷ
- CT, PCT HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh
- Ban KT-NS-HĐND tỉnh
- PVP, Các tổ CV
- Lưu: VT.

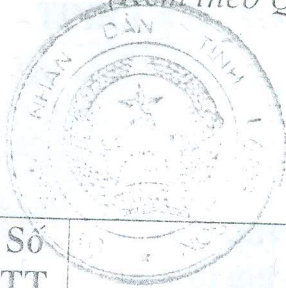
TM/ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Thời Giang

MỨC THU PHÍ TRÔNG GIỮ XE ĐẠP, XE MÁY, Ô TÔ
DO VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG

(Kèm theo Quyết định số: 43 /2004/QĐ-UB ngày 06/18/2004
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)



Số TT	Loại phương tiện	Mức thu (đồng/xe/ngày đêm)
I	Xe đạp, xe máy, xe công nông	
1	Xe đạp	1.000
2	Xe máy (mô tô)	4.000
3	Xe công nông	10.000
II	Xe ô tô du lịch	
1	Loại từ 4 đến 9 chỗ ngồi	10.000
2	Loại từ 10 đến 24 chỗ ngồi	25.000
3	Loại từ 25 chỗ ngồi trở lên	30.000
III	Xe ô tô vận tải hàng hoá	
1	Loại trọng tải dưới 2 tấn và các loại xe bán tải khác	15.000
2	Loại trọng tải từ 2 đến dưới 5 tấn	30.000
3	Loại trọng tải từ 5 tấn trở lên, xe container và các loại xe chuyên dùng	40.000

* Ghi chú: Tải trọng của từng loại phương tiện áp dụng mức thu theo quy định trên là tải trọng xác định theo thiết kế.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN